

NGHỊ QUYẾT

**Quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Xét Tờ trình số 236/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định số lượng và mức chi bồi dưỡng cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

1. Số lượng cộng tác viên dân số

a) Đối với ấp, khóm, khu (gọi chung là ấp) có từ 170 hộ gia đình trở xuống được bố trí 01 cộng tác viên dân số/ấp.

b) Đối với ấp có trên 170 hộ gia đình đến 340 hộ gia đình thì bố trí 02 cộng tác viên dân số; có trên 340 hộ gia đình đến 510 hộ gia đình thì bố trí 03 cộng tác viên dân số; có trên 510 hộ gia đình thì cứ thêm 170 hộ gia đình thì bổ sung thêm 01 cộng tác viên dân số.

2. Mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với cộng tác viên dân số: 450.000 đồng/người/tháng.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Hiệu lực thi hành
 - a) Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 12 năm 2023.
 - b) Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 79/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình, kiêm cộng tác viên phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Nghiêm